

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH HB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 04/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH HB

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thùy Linh** – Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh HB

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Mai** và ông **Đỗ Quốc Kỳ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Thành Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh HB.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh HB tham gia phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Mai** – Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 04 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh HB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quang Đ**, sinh ngày 14/3/1976, giới tính: Nam

Nơi cư trú: Xóm Nam Thái, xã NP, huyện CP, tỉnh HB.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 09/12;

Nghề nghiệp: LĐTD;

Bố: **Bùi Xuân Hùng**

Sinh năm: 1948;

Mẹ: **Nguyễn Thị Toan**

Sinh năm: 1948;

Vợ: **Bùi Thị Vân**

Sinh năm: 1976;

Có 02 con: con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2013;

Gia đình có bốn anh chị em, bị can là con thứ nhất;

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 tiền sự - Ngày 21/12/2022, bị Công an huyện CP xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000Đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc (Đã chấp hành xong ngày 23/12/2022).

Nhân thân: Bản án số 22/HSST ngày 28/9/2000 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh HB xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc (Đã được xóa án tích).

Bị cáo tại ngoại, được triệu tập có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

- **Nguyễn Kim Ngoan**, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt);

- Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1990 (có đơn xin vắng mặt);
- Nguyễn Văn Hậu, sinh năm 1982 (có đơn xin vắng mặt);
- Đỗ Thanh Luận, sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt);

Cùng nơi thường trú: Phố Bằng, xã Tây Phong, H. CP, tỉnh HB;

- Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1974 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi thường trú: Đội Tây Phong, xã Tây Phong, H. CP, tỉnh HB;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30' ngày 20/12/2023, Bùi Quang Đ đến nhà chị Nguyễn Kim Ngoan tại phố Bằng, xã Tây Phong, huyện CP chơi. Tại đây Đoàn gặp chị Nguyễn Thị Dung, anh Bùi Văn Tuấn, anh Nguyễn Văn Hậu và anh Đỗ Thanh Luận cùng ngồi chơi uống nước tại nhà sàn. Ngồi chơi được một lúc thì anh Đỗ Thanh Luận rủ mọi người đánh bạc, tất cả đều đồng ý. Hậu đứng dậy lấy ra bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại nhà chị Ngoan bỏ xuống chiếu rồi 06 người cùng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, ai là người thắng ván trước sẽ là người chia cho mỗi người 03 quân bài và có quyền tố trước. Những người chơi có quyền tố, cầm bài hoặc úp bài, không tố thêm quá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Sau khi tố, những ai còn cầm bài mở bài, ai cao điểm nhất thì là người thắng và được số tiền trên chiếu. Quy ước như sau: gộp gà là 10.000đ (*Mười nghìn đồng*), đẩy không quá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), có chơi đồng hoa và sấp. Nếu ai được đồng hoa, những người còn lại phải đưa cho người đó 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*); nếu ai được sấp, những người còn lại phải đưa cho người đó 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*); Cách tính điểm như sau: người chơi cộng điểm 3 quân bài trên tay, quân A tương đương 1 điểm, các quân từ 2 đến 9 có điểm tương đương số trên quân bài, các quân 10, J, Q, K tương đương 0 điểm, thấp nhất là 0 điểm, cao nhất là 9 điểm; 3 quân bài đều là đầu người không trùng nhau gọi là đi, đi lớn hơn 9; 3 quân bài xếp thành bộ dọc gọi là liêng, liêng lớn hơn đi; ba quân bài cùng chất thì gọi là đồng hoa; ba quân bài trùng số thì gọi là sấp.

Các đối tượng đánh bạc đến 22h30 cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện CP phát hiện và bắt quả tang về hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền: 2.430.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) cùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Cơ quan Công an đã lập biên bản làm việc, Biên bản tạm giữ và biên bản niêm phong tang vật theo thủ tục (BL 01-08).

Cáo trạng số **07/CT-VKSCP ngày 29/3/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP truy tố Bùi Quang Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đồng thời thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP đã truy tố bị cáo đúng hành vi đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Bùi Quang Đ phạm tội “Đánh bạc”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ. Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.430.000Đ; tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ; buộc bị cáo phải nộp án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn bố mẹ hai bên già yếu bệnh tật cần được chăm sóc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa ngày 06/5/2024, bị cáo có đơn đề nghị hoãn phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoãn phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định hoãn phiên tòa theo Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/HPT-QĐ ngày 06/5/2024. Phiên tòa mở lại vào ngày 04/6/2024.

[2] Về hành vi của bị cáo, tính chất mức độ hành vi:

[2.1] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi đánh bạc được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là phạm pháp nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngày 20/12/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức “đánh liêng” được thua bằng tiền Việt Nam đồng bị Công an huyện CP phát hiện thu giữ trên chiếu bạc số tiền: 2.430.000Đ (*Hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*). Bùi Quang Đ bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 21/12/2022, đã chấp hành quyết định xử phạt hành chính nộp phạt ngày 23/12/2022. Hành vi đánh bạc Bùi Quang Đ thực hiện ngày 20/12/2023 trong thời gian chưa được xóa tiền sự nên đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện CP

truy tố Bùi Quang Đ theo cáo trạng số 07/CT-VKSCP ngày 29/3/2024 là đúng luật định.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng. Tính chất của tội phạm là ít nghiêm trọng nhưng hành vi bị cáo gây ra có nguy hiểm cho xã hội, tác động xấu ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Không

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bồ đề của Bùi Quang Đ là ông Bùi Xuân Hùng được Nhà nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba năm 1977, Huân chương kháng chiến hạng ba năm 1985; Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho gia đình, Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo làm lao động tự do thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án:

[5.1] Đối với số tiền bị cáo và những người khác dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5.2] Đối với 52 quân bài tú lơ khơ thu trong quá trình điều tra, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Hành vi đánh bạc trái phép của Nguyễn Kim Ngoan, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Văn Hậu, Bùi Văn Tuấn, Đỗ Thanh Luận chưa đủ cấu thành để khởi tố hình sự về hành vi đánh bạc, đã bị Công an huyện CP xử phạt hành chính theo quy định.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS;

2. Tuyên bố: Bùi Quang Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

3. Xử phạt: Bùi Quang Đ **13 (Mười ba)** tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện CP, tỉnh HB nhận được quyết định thi hành án.

Giao Bùi Quang Đ cho Ủy ban nhân dân xã NP, huyện CP, tỉnh HB giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã NP, huyện CP, tỉnh HB trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

4. Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tuyên: Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 2.430.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2024.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2024.

5. Áp dụng: Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH buộc Bùi Quang Đ phải nộp 200.000Đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

6. Áp dụng: Điều 331; 333 Bộ luật TTHS; Tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện CP;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CP;
- UBND xã NP, huyện CP;
- Người bị kết án;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thùy Linh